

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày 06/01/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Đương

2. Bà Nguyễn Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Ngọc G, sinh năm 1986 tại xã huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn Hải An, xã Quỳnh Nguyên, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Ngọc Huyền, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị May, sinh năm 1963; có vợ: Nguyễn Thị Hiệp, sinh năm 1992; con: Có 02 lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 52/QĐ-XPHC ngày 04/02/2021 của Công an huyện Quỳnh Phụ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 08/02/2021 thi hành xong;

Nhân thân: Quyết định số 51402/QĐ-XPHC ngày 17/11/2011 của Công an thành phố Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 21/11/2011 thi hành xong. Quyết định số 06/QĐ-TA ngày 20/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, ngày 06/3/2018 thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

2. Đinh Đức T, sinh năm 1983 tại xã huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Xuân Hiệu (đã chết)

được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba và bà Phạm Thị C, sinh năm 1944; có vợ: Hồ Thị Thuỳ, sinh năm 1985; con: Có 01 sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 09/QĐ-UB ngày 14/01/2000 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp đưa vào trại giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng; ngày 22/10/2001 chấp hành xong. Bản án số 06/2006/HSST ngày 18/01/2006 của Toà án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; ngày 03/4/2006 chấp hành xong hình phạt, ngày 15/8/2006 thi hành xong án phí. Bản án số 63/2007/HSST ngày 31/7/2007 của Toà án nhân dân huyện Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà và Bản án hình sự phúc thẩm số 204/2007/HSPT ngày 20/9/2007 của Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; ngày 27/4/2008 chấp hành xong hình phạt, năm 2016 thi hành xong án phí. Bản án số 99/2009/HSST ngày 09/3/2009 của Toà án nhân dân thành phố Hà Đông (nay là quận Hà Đông), Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; ngày 20/4/2010 chấp hành xong hình phạt, ngày 15/5/2009 thi hành xong án phí. Bản án số 52/2012/HSST ngày 17/7/2012 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; ngày 06/10/2013 chấp hành xong hình phạt, tháng 9/2012 thi hành xong án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

(Các bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+/ Anh Mai Thanh T1, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Xuân La Đông, xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+/ Bà Dương Thị H, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A Mễ, xã Quỳnh Trang, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

+/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Châu Tiến, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

+/ Bà Phạm Thị C, sinh năm 1944 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau. Trong các ngày 16/8/2021 và ngày 18/8/2021 Đinh Đức T, Đoàn Ngọc G và Trần Đăng Dũng đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài

sản tại gia đình anh Mai Thanh T1 tại thôn Xuân La Đông, xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 16/8/2021, Đoàn Ngọc G điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến cầu Mỹ Hà, xã Quỳnh Mỹ thì gặp Đinh Đức T và Trần Đăng Dũng. Do không có tiền chi tiêu, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên nói với G và Dũng “*Anh em mình đi lang thang xem có tài sản gì sơ hờ thì lấy, bán lấy tiền chi tiêu*”, G và Dũng đều đồng ý. Sau đó, Dũng điều khiển xe mô tô chở G và T ngồi sau, đi theo đường 396B đến ngã tư Thái Hà, rẽ trái vào đường Thái Hà, đi về phía Quốc lộ 10 khoảng 01 km thì rẽ trái vào đường thôn Xuân La Đông, xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ. Khi đi đến trang trại của gia đình anh Mai Thanh T1, T quan sát thấy trang trại được vây bằng hàng rào dây thép B40 cao khoảng 80 cm, trong trang trại và xung quanh vắng người, trong vườn có nhiều sắt chất đống, dễ trộm cắp, liền nói “*Dừng xe lại vào đây lấy*”. Dũng dừng xe ở mé đường. Cả ba xuống xe, ấn hàng rào xuống để bước vào trong vườn, đến vị trí đống sắt (cách hàng rào khoảng 3-4m) thấy có nhiều khung chắn lợn được hàn từ những thanh sắt và các vật dụng bằng kim loại đã rỉ sét. Cả ba lần lượt bê 08 khung chắn lợn gồm: 01 khung kích thước (2,9x0,68)m; 01 khung (1,7x0,5)m, 01 khung (1,6x0,53)m và 03 khung có kích thước tương tự nhau (0,66x0,39)m; 02 khung có kích thước tương tự nhau (0,67x0,64)m ra ngoài hàng rào rồi đặt ngang lên yên xe. G điều khiển xe mô tô chở Dũng ngồi ở bụng xe, T ngồi phía sau đè lên những khung sắt đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Dương Thị H, sinh năm 1972, ở thôn A Mễ, xã Quỳnh Trang, huyện Quỳnh Phụ thì dừng lại. G đứng ngoài, còn T và Dũng cùng nhau khênh 08 khung kim loại vào để Dũng và bà Hoá cân được khoảng 70kg. Bà Hoá đưa cho Dũng 700.000 đồng. Dũng nhận tiền rồi mang ra đưa cho G. Sau đó, G điều khiển xe mô tô chở T và Dũng quay lại trang trại nhà ông T1 rồi cùng nhau trộm cắp 01 búa tạ bằng kim loại, 01 cần bơm tay bằng kim loại, 01 kim cộng lực bằng kim loại, 01 thuổng bằng kim loại dài 1,45m, 01 cuộn lưới B40 loại 1,2m đặt tất cả lên xe mô tô chở đến bán cho bà Hoá được 400.000 đồng. Sau đó, Dũng rủ G và T quay lại trang trại để trộm cắp chó thì cả hai đều đồng ý. G đứng ngoài canh giới, T và Dũng vào trang trại thấy 01 con chó ta, màu lông vàng. Cả hai đến gần thấy con chó không phản ứng gì, Dũng dùng tay túm hai chân chó, nhấc lên cho vào chiếc bao đã nhặt ngoài đường trước đó, tùm miệng bao lại, đưa qua hàng rào để G đặt bao lên bụng xe rồi điều khiển xe chở T và Dũng đến nhà ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969, ở thôn Châu Tiến, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Phụ để bán chó. Đến nơi, G đứng ngoài, Dũng và T đi vào. Dũng nói ông Q, “*Chú Q à, chú mua chó không, bao nhiêu tiền một cân*”. Ông Q nói “*70.000 đồng/cân, chó gì đấy?*”. Dũng trả lời “*Chó nhà cháu, chó ta*” rồi đặt lên cân chó được 13kg. Sau khi trừ bì, ông Q đưa cho Dũng 700.000 đồng (T và G khai Dũng chỉ đưa cho G 570.000 đồng). Tổng số tiền bán tài sản trộm cắp là 1.670.000 đồng, cả ba đã chia nhau mỗi người 500.000 đồng và cùng chi tiêu hết 170.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Quỳnh Phụ kết luận: 01 khung kim loại

kích thước (2,9x0,68)m; 01 khung kim loại (1,7x0,5)m, 01 khung (1,6x0,53)m; 03 khung có kích thước tương tự nhau (0,66x0,39)m; 02 khung có kích thước tương tự nhau (0,67x0,64)m đã qua sử dụng, tổng khối lượng 72 kg trị giá 727.200 đồng. 01 búa tạ bằng kim loại; 01 cần bơm tay bằng kim loại; 01 kìm cộng lực bằng kim loại; 01 thuổng bằng kim loại dài 1,45m; 01 cuộn lưới B40 loại 1,2m đã qua sử dụng, tổng khối lượng 41 kg trị giá 414.100 đồng. 01 con chó, giống chó ta, màu lông vàng, khối lượng 13 kg trị giá 1.148.333 đồng. Tổng giá trị tài sản G, T, Dũng đã trộm cắp ngày 16/8/2021 là 2.289.633 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 18/8/2021, G điều khiển xe mô tô đến nhà rủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý, điều khiển xe mô tô chở G đến trang trại nhà anh T1, để xe ở ngoài rồi cả hai ấn hàng rào đến vị trí đồng sắt đã trộm cắp ngày 16/8/2021, cùng nhau khiêng 01 chiếc lồng hình chữ nhật được hàn bằng những thanh kim loại, kích thước (2,2x0,9x0,58)m và 01 khung chắn lợn bằng kim loại, kích thước khoảng (3,65x0,7)m mang ra ngoài, đặt chiếc lồng sắt ngang yên xe, còn thanh chắn lợn bằng kim loại thì đặt dưới đất để T đứng trông. Sau đó, G điều khiển xe mô tô chở lồng sắt đến quán bán phế liệu của chị Hoá cân được khoảng 50 kg, chị Hoá đưa cho G 500.000 đồng. G nhận tiền rồi điều khiển xe quay lại chỗ T chờ nhưng không thấy T nên bỏ đi. T trong khi đứng chờ G thì bị Tổ tự quản thôn Xuân La Đông, xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ phát hiện. Số tiền 500.000 đồng G đã chi tiêu cá nhân hết.

Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HDDGTS ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Quỳnh Phụ kết luận: 01 chiếc lồng hình chữ nhật bằng kim loại, kích thước (2,2x0,9x0,58)m và 01 thanh chắn lợn được hàn bằng những thanh kim loại có kích thước khoảng (3,65x0,7)m đã qua sử dụng, tổng khối lượng 65kg, có giá trị 656.500 đồng.

Ngày 18/8/2021, anh Mai Thanh T1 có đơn trình báo gửi Công an xã Quỳnh Xá đề nghị giải quyết. Cùng ngày, Công an xã Quỳnh Xá đã báo cáo, chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số: 122/CT-VKSQP ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trong bản Cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc G mức án từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình

sự; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Đức T mức án tù 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với nhau và với Kiểm sát viên.

- Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án (bút lục số 288-325170-199; 200-227); phù hợp với đơn trình báo và biên bản ghi lời khai của bị hại: Anh Mai Thanh T1, sinh năm 1974, trú tại: thôn Xuân La Đông, xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01; 228-235); biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Hoá, sinh năm 1972, trú tại: thôn A Mễ, xã Quỳnh Trang (bút lục số 240-243); ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969, trú tại thôn Châu Tiến, xã Quỳnh Mỹ (bút lục số 246-249); bà Phạm Thị C, sinh năm 1944, trú tại: tổ 5, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ (bút lục số 250-251) . Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/8/2021 (bút lục số 60-62); Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản làm việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ 05 phút ngày 18/8/2021 và 14 giờ, 14 giờ 25 phút ngày 19/8/2021 (bút lục số 65-68); bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 20/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ (bút lục số 76-77).

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Trong các ngày 16 và 18/8/2021, tại trang trại của gia đình anh Mai Thanh T1 tại thôn Xuân La Đông, xã Quỳnh Xá, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của gia đình anh T1, gồm:

- Ngày 16/8/2021 trộm cắp 08 thanh chắn lợn bằng kim loại có kích thước khác nhau; 01 búa tạ bằng kim loại; 01 cần bơm tay bằng kim loại; 01 kìm cộng

lực bằng kim loại; 01 thuổng bằng kim loại dài 1,45m; 01 cuộn lưới B40 loại 1,2m tổng T khối lượng 113 kg trị giá 1.141.300 đồng và 01 con chó ta, màu lông vàng, khối lượng 13 kg trị giá 1.148.333 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.289.633đ (*Hai triệu hai trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm ba mươi ba đồng*)

-Ngày 18/8/2021 trộm cắp 01 chiếc lồng hình chữ nhật bằng kim loại và 01 thanh chắn lợn bằng kim loại tổng khối lượng 65 kg trị giá 656.500đ (*Sáu trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng*).

Bị cáo Đoàn Ngọc G bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với 2 lần trộm cắp tài sản vào ngày 16 và 18/8/2021 với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.946.133đ (*Hai triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm ba mươi ba đồng*). Bị cáo Đinh Đức T bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với 1 lần trộm cắp tài sản ngày 16/8/2021, giá trị tài sản 2.289.633đ (*Hai triệu hai trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm ba mươi ba đồng*), đối với lần trộm cắp tài sản ngày 18/8/2021 bị cáo T bị xem xét xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi của các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ mang tính nhất thời, giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Cả hai bị cáo đều có vai trò khởi xướng và thực hiện hành vi trộm cắp đối với từng vụ do đó đều xếp vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng:

- Bị cáo Đoàn Ngọc G thực hiện hành vi trộm cắp vào các ngày 16 và

18/2021 nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 2 lần trở lên*”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Đinh Đức T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội ngoài đã khắc phục hậu quả bồi thường số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) bị hại do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” và “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đinh Đức T có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị can được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân:

- Bị cáo Đoàn Ngọc G là người có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngoài ra bị cáo còn bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mới đây nhất tháng 02/2021 bị cáo còn bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản

- Bị cáo Đinh Đức T có nhân thân rất xấu đã từng bị Tòa án các cấp xét xử vào các năm 2006, 2007, 2009 và 2012 về tội trộm cắp tài sản, ngoài ra bị cáo còn bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng vào năm 2000.

[5] Về hình phạt chính: Các bị cáo đã bị xét xử và xử lý hành chính về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Các bị cáo đã liên đới bồi thường cho bị hại giá trị 01 con chó với số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), bị hại đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

+ Số tiền 1.600.000đ các bị cáo bán tài sản cho bà Dương Thị H, quá trình điều tra bà H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền trên, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên.

- Về xử lý vật chứng:

+ Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Mai Thanh T1 các tài sản, gồm: 01 khung kim loại có kích thước (3,65x0,7)m; 01 khung kim loại kích thước (2,9x0,68)m; 01 khung kim loại (1,7x0,5)m, 01 khung (1,6x0,53)m; 03 khung có kích thước tương tự nhau (0,66x0,39)m; 02 khung có kích thước tương tự nhau (0,67x0,64)m; 01 búa tạ bằng kim loại; 01 cần bơm tay bằng kim loại; 01 kìm cộng lực bằng kim loại; 01 thùng bằng kim loại dài 1,45m; 01 cuộn lưới

B40 loại 1,2m; 01 chiếc lồng hình chữ nhật bằng kim loại, kích thước (2,2x0,9x0,58)m là đúng quy định của pháp luật. Anh T1 đã nhận đủ tài sản, không yêu cầu đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự.

+ Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển kiểm soát 17B3-089.09 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hiệp (vợ bị cáo G). Chị Hiệp không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại chị Hiệp chiếc xe trên là đúng quy định.

[8] Đối với Trần Đăng Dũng sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/8/2021 đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập được, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với bà Dương Thị H và ông Nguyễn Văn Q là những người đã mua tài sản mà các bị cáo mang đến bán, nhưng họ không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với họ là đúng quy định của pháp luật. Sau khi mua con chó, ông Q đã bán lại cho người không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không quản lý được.

[9] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Đinh Đức T vào ngày 18/8/2021, giá trị tài sản dưới 2 triệu đồng nên Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc G.....thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/8/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Đức Tthời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về xử lý vật chứng trong vụ án đã giải quyết xong.

- Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đoàn Ngọc G và Đinh Đức T phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/01/2022); bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết, tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- CQĐT, CQTHAHS (Công an huyện Quỳnh Phụ);
- Sở Tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA h. Quỳnh Phụ;
- UBND xã Quỳnh Nguyên, huyện Quỳnh Phụ;
- UBND thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ;
- Bị hại và người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Huy Hoàng